TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 01 - 2023
"Về việc xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Bảo Hiền
2. Ông Quách Văn Vệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Lợi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022. Về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Khai Hoang, xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Huy D, sinh năm 1975 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Nhưng Miên, xã Viên An Đông, huyện Ng, Cà Mau.

NỘI DNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2022 và các lời khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ph và anh D kết hôn ngày 26/4/2000 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Ân Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân xãy ra mâu thuẩn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, hai người tính tình không còn phù hợp, sống không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay, gia đình có hàn gắn nhiều lần nhưng không đạt kết quả. Nay bản thân xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, không thể Dy trì bền lâu được nên tôi yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Huy D.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kiều Oanh, sinh ngày 25/8/2001; Nguyễn Huy, sinh ngày 23/01/2004. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Ph trình bày vợ chồng chung sống không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Ph trình bày vợ chồng chung sống không có nợ ai, không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Huy D, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thông báo cho anh D biết về nội Dng yêu cầu tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2022 nhưng anh D không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập hợp lệ anh D để tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh D không đến và cũng không có văn bản gì gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Ph. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng anh D vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh D theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Nguyễn Huy D có nơi cư trú trên địa bàn huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Nguyễn Thị Ph khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Huy D và yêu cầu được nuôi con nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội Dng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph và anh D kết hôn ngày 26/4/2000 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Ân Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, chị Ph và anh D không còn chung sống với nhau từ năm 2010 cho đến nay. Đối với anh D, Tòa án đã triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng anh D vắng mặt không lý do, đồng thời anh D cũng không có văn bản về ý kiến của mình gửi đến Tòa án chứng tỏ anh D đồng ý với yêu cầu của chị Ph.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Ph và anh D đã ly thân từ năm 2000 đến nay tuy thời gian không dài nhưng anh D không tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng để được đoàn tụ, chứng tỏ mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ph được ly hôn với anh D là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Ph trình bày vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kiều Oanh, sinh ngày 25/8/2001; Nguyễn Huy, sinh ngày 23/01/2004. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Ph trình vợ chồng không có tài sản chung, anh D không ý kiến gì nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản thì chị Ph và anh D có quyền khởi kiện thành vụ kiện chia tài sản sau ly hôn.

[5] Về nợ chung: Chị Ph trình vợ chồng không có nợ chung, anh D không ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 09, 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Huy D.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Ph phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chị Ph có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0020226 ngày 25/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh D được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- THADS huyện Ng;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Minh Tính